

Tiêu chí giao thông hướng đến đô thị phát triển bền vững tại Việt Nam

Transportation criteria towards sustainable urban development in Vietnam

> TS THÂN ĐÌNH VINH¹, THS NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN², THS NGUYỄN THỊ BÍCH³

¹Khoa Đô thị, Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Email: Thandinhvinh08@gmail.com

²GV Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Email: huyenntt@hau.edu.vn

³GiV Trường Đại học Thành Đô, Email: Bichnguyen86@gmail.com

TÓM TẮT

Hệ thống giao thông có vai trò quan trọng đối với sự phát triển đô thị, tại Việt Nam hiện đã có những nghiên cứu ban đầu về tiêu chí giao thông hướng đến đô thị phát triển bền vững, tuy nhiên vẫn chưa được thống nhất và đầy đủ để đưa vào văn bản pháp lý áp dụng trong đánh giá hệ thống giao thông. Nghiên cứu này tổng hợp và đề xuất bổ sung một số tiêu chí đánh giá giao thông hướng đến đô thị phát triển bền vững tại Việt Nam. Hy vọng những kết quả này sẽ giúp hỗ trợ các nhà hoạch định chính sách, nhà khoa học trong công tác phát triển giao thông đô thị xanh, sinh thái, bền vững.

Từ khóa: Tiêu chí; giao thông xanh; hệ thống giao thông; phát triển bền vững; giao thông công cộng.

ABSTRACT

The transportation system plays a crucial role in urban development. In Vietnam, there have been initial studies on transportation criteria towards sustainable urban development, however, they have not been standardized and comprehensive enough to be incorporated into legal documents for evaluating transportation systems. This study synthesizes and proposes additional criteria for evaluating transportation towards sustainable urban development in Vietnam. It is hoped that these results will support policymakers and scientists in the development of transportation in green, ecological, and sustainable urban areas.

Keywords: Criteria; green transportation; transportation system; sustainable development; public transportation.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quan niệm về phát triển bền vững (PTBV) dần được hình thành từ thực tiễn đời sống xã hội và có tính tất yếu. Tư duy về PTBV bắt ổn trong xã hội, PTBV đã và đang trở thành nhu cầu cấp bách và là xu thế tất yếu trong tiến trình phát triển của xã hội. Quá trình PTBV cần có sự điều tiết hài hòa giữa tăng trưởng kinh tế với bảo đảm an ninh xã hội và bảo vệ môi trường. Thuật ngữ "phát triển bền vững"

xuất hiện lần đầu tiên vào năm 1980 trong ấn phẩm Chiến lược bảo tồn Thế giới (công bố bởi Hiệp hội Bảo tồn Thiên nhiên và Tài nguyên Thiên nhiên Quốc tế - IUCN) với nội dung rất đơn giản: "Sự phát triển của nhân loại không thể chỉ chú trọng tới phát triển kinh tế mà còn phải tôn trọng những nhu cầu tất yếu của xã hội và sự tác động đến môi trường sinh thái học", [1]. Hiện nay, nhận thức, quan niệm về PTBV trên bình diện quốc tế và Việt Nam đã có được sự thống nhất chung. Mục tiêu để thực hiện PTBV trở thành mục tiêu thiên niên kỷ. Tại Việt Nam PTBV là yêu cầu xuyên suốt trong quá trình phát triển đất nước; kết hợp chặt chẽ, hợp lý và hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền quốc gia. Việc xây dựng, thực hiện các chiến lược, chính sách, kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội phải đảm bảo yêu cầu PTBV, [8]. Ngày 24/01/2022, Bộ Chính trị đã ra Nghị quyết số 06-NQ/TW về quy hoạch, xây dựng, quản lý và PTBV đô thị Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Vì vậy Đô thị PTBV là mục tiêu hướng tới của các đô thị Việt Nam. Đây cũng là lần đầu tiên Bộ Chính trị ban hành một Nghị quyết về phát triển đô thị, thông qua đó để thấy được sự quan tâm đặc biệt đến vấn đề phát triển bền vững đô thị ở nước ta.

Khái niệm đô thị PTBV hiện nay cũng có nhiều tổ chức, nhà khoa học định nghĩa, tựu chung lại đều dựa trên khái niệm PTBV và gắn với một thực thể khu vực dân cư sinh sống mật độ cao, nơi diễn ra các hoạt động KT-XH. Phát triển đô thị bền vững xem xét trên quan điểm cân bằng hệ sinh thái đô thị, trên cơ sở nguyên lý PTBV với đặc thù của một đô thị, khái niệm về Phát triển đô thị bền vững có thể được hiểu là phát triển hài hòa, cân bằng được các yếu tố cấu thành hệ sinh thái đô thị gồm: (1) Thành phần hữu sinh (Kinh tế, văn hóa xã hội con người và các sinh vật); (2) Thành phần vô sinh (môi trường, đất, nước, không khí, nhiệt độ...); (3) Thành phần công nghệ (cơ sở hạ tầng, quản lý xây dựng đô thị, sản xuất, dịch vụ...) [2].

Hệ thống giao thông trong đô thị được ví như bộ khung, xương sống của đô thị, muốn PTBV cần xây dựng tiêu chí thuộc nhiều lĩnh vực trong đó có giao thông nhằm kiểm soát phương tiện giao thông cá nhân, lượng phát thải từ các phương tiện hướng tới giảm thiểu những tác động tiêu cực như ùn tắc, tai nạn giao thông. Theo thống kê tính đến năm 2019, lĩnh vực giao thông vận tải chiếm khoảng 27% lượng khí thải toàn cầu [3], việc xây dựng tiêu chí giao thông đưa vào văn bản pháp quy để kiểm soát nhằm hướng tới sự phát triển bền vững của các đô thị Việt Nam cần triển khai ngay để giảm thiểu những tác động xấu gây ra. Tại Việt Nam đã có những nghiên cứu đưa ra tiêu chí giao thông hướng đến phát triển bền vững tuy

hiện vẫn chưa được thống nhất và đầy đủ. Trong nghiên cứu này nhóm tác giả muốn hệ thống hóa và đề xuất bổ sung thêm để tạo thành bộ tiêu chí giao thông hướng tới đô thị PTBV tại Việt Nam. Chúng tôi tin rằng kết quả của nghiên cứu này sẽ hữu ích trong việc phát triển đô thị bền vững tại Việt Nam.

2. KHÁI QUÁT VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

2.1. Mục tiêu phát triển bền vững

Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV, được tất cả các quốc gia thành viên Liên hợp quốc thông qua vào năm 2015, cung cấp một kế hoạch chung cho hòa bình và thịnh vượng của con người và hành tinh, ở hiện tại và trong tương lai. Trọng tâm của nó là 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs), đây là lời kêu gọi hành động khẩn cấp của tất cả các quốc gia - được xây dựng và phát triển - trong quan hệ đối tác toàn cầu. Các nước cùng thống nhất cho rằng chấm dứt nghèo đói và cải thiện điều kiện sống phải đi đôi với các chiến lược cải thiện sức khỏe và giáo dục, giảm bất bình đẳng và thúc đẩy tăng trưởng kinh tế phải song hành với biện pháp ứng phó biến đổi khí hậu.



Hình 1. Mục tiêu phát triển bền vững theo chương trình nghị sự 2030, [4]

Qua hình trên có thể thấy vấn đề PTBV đã trở thành mục tiêu chung của rất nhiều quốc gia trên thế giới hướng đến. Với 17 mục tiêu bao trùm các lĩnh vực của đời sống xã hội nhân loại hy vọng sẽ đem lại những hiệu quả tích cực và sâu rộng. Trong lĩnh vực phát triển đô thị tập trung vào mục tiêu G9; G11; G13 trong đó nêu rõ cần xây dựng các thành phố an toàn, hiện đại và bền vững có cơ sở hạ tầng đi trước hiện đại và ứng phó với biến đổi khí hậu. Mục tiêu tổng quát PTBV là "Duy trì tăng trưởng kinh tế bền vững đi đôi với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái, quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm mọi người dân được phát huy mọi tiềm năng, tham gia và thụ hưởng bình đẳng thành quả của phát triển; xây dựng một xã hội Việt Nam hòa bình, thịnh vượng, bao trùm, công bằng, dân chủ, văn minh và bền vững".

2.2. Tiêu chí phát triển bền vững

Trong chuyên đề nghiên cứu về "Phân tích chính sách đô thị hóa trong quá trình đô thị hóa tác động đến phát triển bền vững ở Việt Nam" thuộc Chương trình Thiên niên kỷ 21 do UNDP tài trợ, đã đề xuất mười nhóm tiêu chí bền vững trong quá trình ĐTH: (1) Phân bố và quy hoạch đô thị phù hợp với các vùng địa lý và điều kiện sinh thái tự nhiên, bảo vệ môi trường; (2) nền kinh tế đô thị phát triển ổn định và bền vững nhằm tạo nhiều việc làm đô thị ổn định, bền vững cho mọi thành phần kinh tế và mọi người dân đô thị; (3) trình độ dân trí đô thị và nguồn lực phát triển đủ mạnh; (4) trình độ quản lý phát triển đô thị đủ mạnh và bền vững; (5) dịch vụ đô thị đáp ứng yêu cầu cuộc sống đô thị ngày càng cao; (6) CSHT xã hội đô thị đầy đủ, ổn định và phát triển bền vững; (7) CSHT kỹ thuật đô thị đầy đủ, ổn

định và phát triển bền vững; (8) lồng ghép quy hoạch môi trường trong quy hoạch đô thị; (9) huy động sự tham gia của cộng đồng người dân đô thị trong công tác quy hoạch, phát triển và quản lý đô thị; (10) hợp tác, phối hợp điều hành Vùng hợp lý, hiệu quả, cùng có lợi và cùng phát triển, [5].

Các tiêu chí đánh giá ĐTBV của Ngân hàng thế giới (WB) đưa ra 4 tiêu chí của một thành phố phát triển bền vững trong cơ chế thị trường là: Cạnh tranh tốt, cuộc sống tốt, tài chính lành mạnh và quản lý tốt. Trong đó cạnh tranh tốt, yếu tố rất quan trọng trong nền kinh tế thị trường; tài chính lành mạnh có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển ổn định và bền vững; quản lý tốt là hoạt động điều hành đô thị hiệu quả với đội ngũ cán bộ phụ trách.

Việt Nam với tư cách là quốc gia thành viên đã và đang tham gia tích cực trong việc thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV. Với phương pháp tiếp cận toàn diện, cân bằng và tích hợp các khía cạnh phát triển bền vững đối với các chiến lược phát triển, Việt Nam đã ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV [6], với 17 mục tiêu chung với 115 mục tiêu cụ thể và thiết lập hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu PTBV, trong đó đặc biệt cần nhấn mạnh là Bộ chỉ tiêu thống kê PTBV của Việt Nam - Đây là quy định chuẩn mực về chỉ tiêu thống kê, nội dung chỉ tiêu thống kê (gồm khái niệm, phương pháp tính, phân tổ chủ yếu, kỳ công bố, nguồn số liệu, cơ quan chịu trách nhiệm thu thập, tổng hợp) phục vụ cho theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện các mục tiêu PTBV.

Quyết định số 841/QĐ-TTg "Về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030" ngày 14/7/2023 được ban hành thay thế Quyết định số 681/QĐ-TTg ngày 04/6/2019. Theo đó, Bộ tiêu chí phát triển bền vững gồm 117 chỉ tiêu, phản ánh 17 mục tiêu chung và 74 mục tiêu cụ thể của Việt Nam quy định tại Quyết định số 622/QĐ-TTg. Về lĩnh vực hạ tầng giao thông có nêu Xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, chất lượng, đáng tin cậy, có khả năng chống chịu và bền vững, bao gồm cả cơ sở hạ tầng liên vùng và biên giới để hỗ trợ phát triển kinh tế và chất lượng cuộc sống của người dân với mục tiêu tiếp cận công bằng và trong khả năng chi trả cho tất cả mọi người. [7]

Mặc dù tiêu chí phát triển ĐTBV đã được một số Nhà khoa học, chuyên gia, tổ chức trong và ngoài nước đưa ra, tuy nhiên hiện nay trong các văn bản pháp luật nhà nước chưa đầy đủ mới chỉ có kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV; đã ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu PTBV Việt Nam đến năm 2030 theo Quyết định số 841/QĐ-TTg mà chưa có tiêu chí cụ thể phát triển đô thị bền vững, giao thông hướng tới đô thị PTBV.

3. KHÁI QUÁT TIÊU CHÍ GIAO THÔNG HƯỚNG ĐẾN ĐÔ THỊ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Sinh thái học đô thị sau gần 90 năm phát triển đã trở thành một lĩnh vực khoa học liên ngành, tích hợp sinh thái - địa lý - quy hoạch và các ngành khoa học khác. Chất lượng cuộc sống con người là trọng tâm chính của các dự án PTBV đô thị, [9]. Vì vậy, nghiên cứu đô thị PTBV và đô thị sinh thái cũng như đô thị xanh có mối quan hệ mật thiết với nhau. Hiện nay có nhiều khái niệm và quan điểm về đô thị như: Đô thị Xanh, Đô thị Sinh thái, Đô thị Thông minh v.v. nhưng tất cả đều hướng tới đạt mục tiêu đô thị phát triển bền vững.

3.1. Tiêu chí giao thông hướng tới đô thị PTBV

a. PGS.TS Lưu Đức Hải đã xây dựng Bộ tiêu chí và chỉ tiêu Quy hoạch giao thông đô thị bền vững cho các đô thị loại đặc biệt và loại I gồm 3 nhóm tiêu chí: Kinh tế - Xã hội và Môi trường, [10].

Nhóm tiêu chí về Kinh tế có 18 chỉ tiêu được chia làm 6 nội dung; Nhóm tiêu chí về Xã hội có 13 chỉ tiêu được chia làm 3 nội dung; Nhóm tiêu chí về Môi trường có 24 chỉ tiêu được chia thành các nội dung.

Bảng 1: Khung tiêu giao thông hướng tới PTBV [10]

TT	Nhóm tiêu chí	Tiêu chí
1.	Kinh tế (6 nội dung)	Mật độ giao thông
2.		Phương tiện giao thông
3.		Tính hiện đại và tiện nghi của hệ thống
4.		Tính hiệu quả của hệ thống
5.		Sử dụng đất
6.		Tài chính dành cho giao thông
7.	Xã hội (3 nội dung)	Ùn tắc giao thông
8.		Tiếp cận và công bằng xã hội trong giao thông
9.		Tai nạn giao thông
10.	Môi trường (3 nội dung)	Chất lượng không khí
11.		Chất lượng phương tiện giao thông cơ giới
12.		Tiếng ồn

b. Trong luận án của TS Vũ Anh đã đề xuất khung tiêu chí giao thông đô thị PTBV.

Bảng 2: Khung tiêu chí giao thông đô thị PTBV [11]

TT	Nhóm tiêu chí	Tiêu chí
1.	Kinh tế (6 tiêu chí)	Quy hoạch phát triển GTĐT phù hợp với quy hoạch không gian và cấu trúc đô thị
2.		Tỷ lệ đất dành cho giao thông hợp lý
3.		Xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông đồng bộ
4.		Hệ thống GTĐT hiện đại, tiện nghi, đáp ứng nhu cầu hiện tại và tương lai
5.		XD chiến lược phát triển GTĐT với cơ cấu PT hợp lý
6.		Sử dụng tiến bộ KHKT hiện đại trong đầu tư xây dựng, tổ chức, quản lý và khai thác sử dụng
7.	Xã hội (5 tiêu chí)	GTĐT đáp ứng nhu cầu đi lại của mọi đối tượng trong XH
8.		GTĐT phù hợp với thu nhập của người dân đô thị.
9.		Giảm thiểu tai nạn và ùn tắc giao thông.
10.		Nâng cao trình độ dân trí và tăng khả năng tham gia cộng đồng trong quy hoạch và khai thác GTĐT
11.		Tăng cường vai trò chính quyền trong quản lý GTĐT
12.	Môi trường (4 tiêu chí)	Lồng ghép giữa QHGTĐT với Quy hoạch môi trường đô thị
13.		Quản lý phương tiện GT và khí thải từ PTGT
14.		Kết hợp xây dựng CSHT giao thông với bảo vệ môi trường
15.		Tăng cường sử dụng các loại phương tiện thân thiện với môi trường

3.2. Tiêu chí giao thông hướng tới đô thị đô thị xanh

Phát triển đô thị xanh là một trong những xu hướng phát triển được nhiều đô thị xác định mục tiêu hướng tới. Đã có nhiều công trình nghiên cứu, văn bản pháp luật đưa ra được các tiêu chí xây dựng đô thị xanh và tiêu chí giao thông xanh.

a. Theo thông tư 01/2018/TT-BXD

Ngày 05/01/2018 Bộ Xây dựng ban hành thông tư 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh trong đó các chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh gồm 24 chỉ tiêu được chia thành 4 nhóm: [12]

+ Nhóm chỉ tiêu kinh tế gồm 5 chỉ tiêu nhằm đánh giá hiệu quả tăng trưởng kinh tế về sử dụng năng lượng và tài nguyên thiên nhiên trong đầu tư xây dựng và phát triển đô thị.

+ Nhóm chỉ tiêu môi trường gồm 10 chỉ tiêu nhằm đánh giá về chất lượng môi trường và cảnh quan đô thị, mức độ áp dụng các giải pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, sử dụng năng lượng tái tạo, bảo vệ môi trường và giảm thiểu ô nhiễm, xả thải, phát thải khí nhà kính trong phát triển đô thị.

+ Nhóm chỉ tiêu xã hội gồm 4 chỉ tiêu nhằm đánh giá về hiệu quả nâng cao chất lượng và điều kiện sống của người dân đô thị.

+ Nhóm chỉ tiêu thể chế gồm 5 chỉ tiêu nhằm đánh giá về công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của chính quyền đô thị đối với công tác xây dựng đô thị.

Trong các tiêu chí xây dựng đô thị tăng trưởng xanh có 4 tiêu chí liên quan đến giao thông đô thị đó là: (1) Tỷ lệ đường đô thị sử dụng các thiết bị và công nghệ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo để chiếu sáng; (2) Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng; (3) Tỷ lệ phương tiện giao thông cá nhân hạn chế phát thải; (4) Tỷ lệ đường giao thông dành riêng cho xe đạp.

b. Theo quy hoạch đô thị xanh của KOICA

Năm 2018 Dự án Hỗ trợ quy hoạch đô thị xanh do Bộ Xây dựng phối hợp Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) tại Việt Nam, theo đó sản phẩm dự án bao gồm 4 hợp phần. Trong hợp phần 1 bộ chỉ tiêu đô thị xanh bao gồm 177 chỉ tiêu thuộc 3 lĩnh vực, với 3 mục tiêu và 14 yếu tố quy hoạch, trong đó liên quan đến lĩnh vực giao thông xanh có 15 chỉ tiêu (xem bảng 3).

Bảng 3: Chỉ tiêu giao thông xanh theo đề xuất KOICA, [13]

STT	Tên chỉ tiêu
1.	Lượng sở hữu ô tô bình quân đầu người
2.	Chiều dài đoạn đường xe đạp bình quân đầu người
3.	Đã xây dựng quy định về giao thông xanh
4.	Tỷ lệ sử dụng giao thông công cộng
5.	Đã xây dựng quy định về giao thông công cộng
6.	Cường độ sử dụng năng lượng trong lĩnh vực giao thông vận tải
7.	Tỷ lệ đường phố được lắp đặt hệ thống chiếu sáng tiết kiệm năng lượng hoặc năng lượng tái tạo
8.	Tỷ lệ phân bổ vận chuyển hành khách
9.	Tỷ lệ sử dụng xe điện
10.	Tỷ lệ vận chuyển bằng tàu điện, đường sắt
11.	Lượng xe buýt sử dụng khí gas thiên nhiên
12.	Tỷ lệ phương tiện GTCC sử dụng năng lượng sạch
13.	Tỷ lệ sử dụng xe đạp đi làm
14.	Đã xây dựng chính sách, quy định giảm tắc nghẽn
15.	Tỷ lệ vận chuyển hàng hóa

c. Tiêu chí giao thông xanh trong luận án của TS Nguyễn Thị Nga
 Trong luận án có đề xuất tiêu chí giao thông xanh cho các đô thị loại I vùng Đồng bằng sông Hồng trên 3 phương diện cơ bản đó là: (1) Cơ sở hạ tầng giao thông; (2) Phương tiện giao thông; (3) Chính sách và tổ chức quản lý giao thông.

Trong đó có 7 tiêu chí liên quan đến cơ sở hạ tầng giao thông; 4 tiêu chí thuộc lĩnh vực phương tiện giao thông; 4 tiêu chí thuộc lĩnh vực chính sách và tổ chức quản lý giao thông. Như vậy tổng cộng có 15 tiêu chí về giao thông xanh của đô thị (xem bảng 3).

Bảng 4: Tiêu chí giao thông xanh, [14]

STT	Phương diện	Tên tiêu chí
1.	Cơ sở hạ tầng giao thông	Có chiến lược quy hoạch giao thông trong dài hạn
2.		Tích hợp QHGT, QHSD đất trong quy hoạch đô thị
3.		Hệ thống giao thông công cộng đồng bộ có mức bao phủ cao
4.		Phát triển Mạng lưới đường xe đạp và đi bộ gắn kết tốt với các phương tiện giao thông công cộng
5.		Tăng cường trồng cây xanh trên đường phố và các khu vực công cộng
6.		Quy hoạch các bãi đỗ xe phù hợp trong mỗi khu vực của đô thị.
7.		Áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong quản lý giao thông.
8.	Phương tiện giao thông	Hệ thống GTCC đáp ứng cho mọi đối tượng của đô thị trong hiện tại và tương lai.
9.		Phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu sạch
10.		Tỷ lệ các loại phương tiện giao thông phù hợp với định hướng phát triển giao thông của nhà nước và đặc thù của đô thị
11.	Chính sách và tổ chức quản lý giao thông	Tăng cường phương tiện xe đạp và đi bộ.
12.		Có chính sách phát triển GTCC và giá vé phù hợp với mọi đối tượng.
13.		Có chính sách hạn chế PTGT cá nhân
14.		Có hệ thống tiêu chuẩn kỹ thuật kiểm soát khí phát thải các loại phương tiện giao thông.
15.		Tăng cường xã hội hóa trong xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông.

3.3. Tiêu chí Đô thị sinh thái theo hướng PTBV của GS.TS.KTS Đỗ Hậu
 Năm 2018 trong đề tài KHCN cấp TP Hà Nội GS.TS. KTS Đỗ Hậu và nhóm chuyên gia đã đề xuất bộ tiêu chí đô thị sinh thái theo

hướng PTBV dựa trên 3 trụ cột chính là môi trường xanh, xã hội xanh, kinh tế xanh. Trong các nhóm tiêu chí có một số tiêu chí liên quan tới giao thông đô thị (xem bảng 5).

Bảng 5: Tiêu chí giao thông của đô thị sinh thái theo hướng PTBV, [15].

Lĩnh vực	Nhóm tiêu chí	Loại tiêu chí	Đơn vị
Môi trường	Sử dụng đất	Tỉ lệ đất giao thông đô thị/Đất XD đô thị	%
	Giao thông đô thị sinh thái	Tỉ lệ đất giao thông công cộng/Đất giao thông đô thị	%
		Tỉ lệ sử dụng giao thông công cộng	%
		Lượng sử dụng phương tiện giao thông cá nhân (có phát thải)	Số lượng/người

4. ĐỀ XUẤT TIÊU CHÍ GIAO THÔNG ĐÔ THỊ HƯỚNG ĐẾN PTBV TẠI VIỆT NAM VÀ BÀN LUẬN

Qua nghiên cứu của các tổ chức quốc tế, nhà khoa học rà soát trong văn bản pháp luật cho thấy tiêu chí giao thông PTBV đã có những tiêu chí được đề xuất. Đô thị phát triển bền vững, đô thị xanh và đô thị sinh thái cũng có nhiều tiêu chí tương đồng. Qua nghiên

cứu nhóm tác giả tổng hợp và đề xuất áp dụng có 25 tiêu chí dựa trên 5 nhóm gồm: (1) Quy hoạch đô thị; (2) Phương tiện giao thông; (3) Môi trường đô thị; (4) Khoa học công nghệ; (5) Quản lý nhu cầu giao thông đô thị. 5 nhóm tiêu chí trên xoay quanh 3 yếu tố chính Kinh tế bền vững, xã hội bền vững, môi trường bền vững.

Bảng 6: Tổng hợp và đề xuất tiêu chí hướng tới PTBV

STT	Nhóm tiêu chí	Đơn vị
Nhóm TC 1: Quy hoạch đô thị		
QH.01	Mật độ giao thông công cộng/ diện tích đất xây dựng đô thị	Km/km ²
QH.02	Mật độ đường xe đạp, đi bộ/ diện tích đất xây dựng đô thị	Km/km ²
QH.03	Mật độ mạng lưới đường cơ giới/ diện tích đất xây dựng đô thị	Km/km ²
QH.04	Mật độ nút giao thông	nút/1km ²
QH.05	Tỷ lệ diện tích đất giao thông/ diện tích đất xây dựng đô thị	%
QH.06	Tỷ lệ diện tích đất giao thông xe đạp, đi bộ/ diện tích đất xây dựng đô thị	%
QH.07	Diện tích đất giao thông trên người	M ² /người
QH.08	Diện tích đất giao thông xe đạp, đi bộ/người	M ² /người
Nhóm TC 2: Phương tiện giao thông		
PT.01	Lượng sở hữu ô tô bình quân đầu người	Xe/1000 người
PT.02	Lượng sở hữu xe đạp bình quân đầu người	Xe/1000 người
PT.03	Tỷ lệ chuyển đi sử dụng phương tiện GTCC trong tổng các chuyến đi	%
PT.04	Tỷ lệ sử dụng giao thông xe đạp, đi bộ trong tổng các loại phương tiện giao thông	%
Nhóm TC 3: Môi trường đô thị		
MT.01	Dấu chân sinh thái trong giao thông	Gha
MT.02	Diện tích trồng cây xanh trên mạng lưới đường/tổng diện tích đất mạng lưới đường	%
MT.03	Tỷ lệ phương tiện giao thông sử dụng nhiên liệu sạch	%
MT.04	Tỷ lệ sử dụng công nghệ năng lượng tái tạo trong chiếu sáng	%
Nhóm TC 4: Khoa học công nghệ		
CN.01	Có sử dụng công nghệ trong quy hoạch mạng lưới giao thông (Sử dụng phần mềm, mô hình mô phỏng, tính toán...)	Có/không
CN.02	Có sử dụng công nghệ giao thông thông minh trong quản lý, vận hành mạng lưới đường	Có/không
CN.03	Tỷ lệ sử dụng công nghệ thân thiện môi trường, vật liệu tái chế/tổng lượng vật liệu trong xây dựng mạng lưới đường	%
Nhóm TC 5: Quản lý nhu cầu giao thông đô thị		
QL.01	Quản lý phương tiện GT và khí thải từ PTGT	Có/không
QL.02	Có chiến lược phát triển GTĐT với cơ cấu PTGT hợp lý	Có/không
QL.03	Sử dụng vé dùng chung cho GTCC	Có/không
QL.04	Xây dựng chính sách xác định phí tắc nghẽn	Có/không
QL.05	Xây dựng chính sách xác định phí đỗ xe	Có/không
QL.06	Có chính sách trợ cấp giá nhiên liệu sạch	Có/không

Trong tổng số 25 tiêu chí giao thông ở trên có 9 tiêu chí đã được các tổ chức, các nhà khoa học trong và ngoài nước đề xuất, có 16 tiêu chí đề xuất mới áp dụng. Trong thực tế phát triển giao thông, một số tiêu chí cần được nghiên cứu để xây dựng bộ chỉ số giao thông hướng tới PTBV dùng để đánh giá hệ thống giao thông trong các quá trình thực hiện.

Qua tổng hợp và đề xuất bộ tiêu chí hệ thống giao thông hướng tới đô thị PTBV nhóm tác giả có một số bàn luận như sau:

Thứ nhất: Bộ tiêu chí giao thông hướng tới đô thị PTBV được tổng hợp, đề xuất mới căn cứ trên những nghiên cứu về tiêu chí hướng tới đô thị xanh, đô thị sinh thái. Trên thực tế tại Việt Nam có rất nhiều xu hướng phát triển đô thị như đô thị xanh, đô thị sinh thái, kinh tế, đô thị thông minh, đô thị đáng sống, đô thị năng lượng thấp... Tuy chung lại các mục tiêu hướng đến cuối cùng là phát triển bền vững. Nghiên cứu đã bước đầu đưa ra bộ tiêu chí đánh giá hệ thống giao thông hướng tới PTBV. Kết quả nghiên cứu có thể được tham khảo trong việc hoạch định chính sách áp dụng trong công tác xây dựng phát triển đô thị ở Việt Nam.

Thứ hai: Tiêu chí đánh giá giao thông PTBV tại Việt Nam đã bước đầu được nghiên cứu, tổng hợp và đã được đưa vào văn bản pháp luật tại Thông tư 01/2018/TT-BXD quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh. Tuy vậy đây mới là đô thị tăng trưởng xanh chứ chưa phải là đô thị PTBV. Vậy, cần phải ban hành văn bản pháp luật quy định tiêu chí giao thông hướng tới đô thị PTBV.

Thứ ba: Hệ thống văn bản pháp luật đánh giá hệ thống giao thông trong quy hoạch tại Việt Nam đã có, tuy nhiên qua từng thời kỳ các chỉ tiêu này có sự thay đổi cả về giá trị và số lượng chỉ tiêu đánh giá. Hiện nay để cụ thể một số tiêu chí giao thông thành chỉ tiêu thì cần rất nhiều nguồn lực để thực hiện và đòi hỏi có thêm nhiều nghiên cứu chuyên sâu.

Thứ tư: Kết quả nghiên cứu đã tiếp cận theo mục tiêu PTBV cụ thể hóa Quyết định số 841/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu PTBV Việt Nam đến năm 2030; Quyết định số 622/QĐ-TTg Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự PTBV. Cụ thể đã bổ sung thêm 16 tiêu chí đề xuất mới áp dụng nhằm cụ thể hóa 03 mục tiêu G9; G11; G13 trong 17 Mục tiêu Phát triển Bền vững (SDGs) theo chương trình nghị sự 2030. Đây là những đóng góp mới có ý nghĩa khoa học và thực tiễn đối với Việt Nam.

5. KẾT LUẬN

Tiêu chí, chỉ tiêu là nội dung quan trọng dùng để đánh giá khi lập quy hoạch đô thị. Cần phải xác định rõ bộ tiêu chí, cụ thể hóa tiêu chí thành chỉ tiêu để có thước đo đánh giá trong quá trình lập, thẩm định, thực hiện quy hoạch. Hệ thống Giao thông hướng tới PTBV là mục tiêu hướng đến của nhiều nước trong xây dựng và phát triển đô thị. Để đạt được giao thông bền vững thì cần nhiều yếu tố trong đó có việc xác định được các tiêu chí và chỉ tiêu giao thông hướng tới PTBV. Trong nghiên cứu này nhóm tác giả đã tổng hợp được tiêu chí giao thông hướng tới PTBV tại Việt Nam hiện nay, đã phân tích, đánh giá và bàn luận một số tiêu chí đánh giá hệ thống giao thông. Từ đó nhận diện những vấn đề còn tồn tại cần phải có những nghiên cứu để bổ sung thêm những quy định trong văn bản pháp luật có liên quan đến phát triển hệ thống giao thông. Với kết quả trên đã đóng góp hoàn thiện bộ tiêu chí đánh giá hệ thống giao thông hướng tới đô thị PTBV, góp phần thúc đẩy sự phát triển hệ thống giao thông đô thị hướng tới đô thị xanh, sinh thái, bền vững trong tương lai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1]. IUCN-International Union for Conservation of Nature and Natural Resources, (1980).

World Conservation Strategy: Living Resource Conservation for Sustainable Development (PDF).

[2]. Than Dinh Vinh, Nguyen Thi Bich (2021). "Some lessons learned from urban sustainable development in the world". The international conference, Risk governance and sustainable urban development, ISBN 978-604-308-721-5.

[3]. UN-Habitat, Envisaging the Future of Cities, 2022.

[4]. UN-United Nations, (2023), <https://www.un.org/sustainabledevelopment/>, Access 12/10/2023.

[5]. Lê Hồng Kế (2010). *Đô thị hóa và sự phát triển bền vững*. Tập chí quy hoạch xây dựng số 97+98, năm 2010.

[6]. Thủ tướng Chính phủ (2017). *Quyết định 622/QĐ-TTg ngày 10/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch hành động quốc gia thực hiện Chương trình nghị sự 2030 vì sự phát triển bền vững*.

[7]. Thủ tướng Chính phủ (2023), *Quyết định số 841/QĐ-TTg ngày 14/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ "Về việc ban hành lộ trình thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững Việt Nam đến năm 2030"*.

[8]. Thủ tướng Chính phủ (2020), *Nghị quyết số 136/NQ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ "Về phát triển bền vững"*.

[9]. Nguyễn Hoàng Linh (2017), *Sinh thái học đô thị: Nhận thức vì đô thị bền vững*. NCS tại Đại học Đồng Nam, Trung Quốc. Tạp chí Kiến trúc Việt Nam 1/2017.

[10]. Lưu Đức Hải, Đinh Quốc Thái (2013), *Quy hoạch giao thông đô thị phát triển bền vững*, NXB Xây dựng, Hà Nội.

[11]. Vũ Anh (2011), *Nghiên cứu quy hoạch phát triển hệ thống GTCC thành phố Hà Nội theo mục tiêu đô thị phát triển bền vững*, Luận án tiến sỹ kỹ thuật, Đại học Kiến trúc Hà Nội.

[12]. Bộ Xây dựng (2018), Thông tư 01/2018/TT-BXD ngày 05/01/2018 về quy định về chỉ tiêu xây dựng đô thị tăng trưởng xanh.

[13]. Bộ Xây dựng và Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) tại Việt Nam (2018), *Dự án Hỗ trợ quy hoạch đô thị xanh tại Việt Nam*.

[14]. Nguyễn Thị Nga (2017), *Quản lý MLĐ các đô thị loại I thuộc tỉnh vùng đồng bằng sông Hồng theo hướng giao thông Xanh*, Luận án tiến sỹ quản lý đô thị, Đại học Kiến trúc Hà Nội.

[15]. Đỗ Hậu, (2018). *Nghiên cứu hình thái, cấu trúc đô thị sinh thái để xây dựng tiêu chí và nguyên tắc quản lý đô thị sinh thái theo quy hoạch chung và định hướng phát triển bền vững*, Đề tài NCKH cấp TP Hà Nội.